



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Lê Thế Viên
Last Middle First

Current Address: 219/3 Ông Ich Khiếu đã nhập UN -

Date of Birth: 08/01/46 Place of Birth: Quảng Bình

Previous Occupation (before 1975) Capt -
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/17/75 To 05/19/84
Years: 9 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Trần Thị Dung Name
Livonia MI 48152
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (2 copies) IV# 059.170

Name : LÊ THẾ VIÊN

Date of birth : 01. August 1946 - Lương Yên, Quảng Bình

Sex : male

Marital status : Married

Address in Viet Nam : 219/3 ÔNG ICH KHIÊM, ĐÀ NẴNG

Political Prisoner : yes

From : 27 June 1975 to 19 May 1984

Place of re-education camp : 230D camp, Hàm Tân, Thuận Hải

Profession : Treading

Education in US : N/A

Rank : Police captain SR number : N/A

Position : Deputy chief of 3rd District Police

National Police Headquarter (Danang city)

Date : up to arrested day 27 June 1975

Application for ODP : YES X IV number : 059.170

Number of dependents accompanying : 6 + 1 PA Total 7

Mailing address in Vietnam : 219/3 ÔNG ICH KHIÊM, DANANG, VIETNAM

Name, address of Relatives in US :

- DUNG THI TRÂN (sister) } , Livonia
- RƯƠNG THI ĐĂNG (Mother) } MI 48152 - USA

Name & Signature and address of informant

LÊ THẾ VIÊN

219/3 ÔNG ICH KHIÊM, DANANG, VIETNAM

Date : 01 June 1989

Name of Principal Applicant : LÊ THẾ VIÊN

Name of dependant accompanying :

1. NGUYỄN THỊ SANH	1944	Wife
2. LÊ THẾ LƯƠNG	1968	Son
3. LÊ THẾ HỒNG YẾN	1969	Daughter
4. LÊ THẾ DŨNG	1970	Son
5. LÊ THẾ BÍCH HÀ	1972	Daughter
6. LÊ THẾ PHƯƠNG	1974	Son

Dependent's address : 219/3 ÔNG ICH KHIÊM, ĐÀ NẴNG, VIETNAM

INTAKE FORM (2 copies)

Name : LÊ THẾ VIÊN

Date of birth : 01. August 1946 - Lương Yên, Quảng Bình

Sex : Male Marital status : Married

Address in Vietnam : 219/3 ÔNG ICH KHIÊM, ĐÀ NẴNG

Political Prisoner : yes

From : 27 June 1975 to 19 May 1984

Place of re-education camp : Z.30D camp, Hàm Tân, Thuận Hải

Profession : Trading

Education in US : N/A

Rank : Police captain SR number : N/A

Position : Deputy chief of 3rd District Police

National Police Headquarter (Danang city)

Date : up to arrested day 27 June 1975

Application for ODP : yes x IV number : 059.170

Number of dependents accompanying : 6 + 1 PA Total 7

Mailing address in Vietnam : 219/3 ÔNG ICH KHIÊM, ĐÀ NẴNG, VIETNAM

Name, address of relatives in US :

- DUNG THI TRẦN (sister) } Livonia
- RUƠNG THI ĐĂNG (mother) } Mi. 48152 - USA

Name & signature and address of informant

LÊ THẾ VIÊN

219/3 ÔNG ICH KHIÊM, ĐÀ NẴNG, VIETNAM

Date : 01 June 1989

Name of Principal Applicant : LÊ THẾ VIÊN

Name of dependant accompanying :

- | | | |
|--------------------|------|----------|
| 1. NGUYỄN THỊ SANH | 1944 | Wife |
| 2. LÊ THẾ LƯƠNG | 1968 | Son |
| 3. LÊ THẾ HỒNG YẾN | 1969 | Daughter |
| 4. LÊ THẾ DƯNG | 1970 | Son |
| 5. LÊ THẾ BÍCH HÀ | 1972 | Daughter |
| 6. LÊ THẾ PHƯƠNG | 1974 | Son |

Dependent's address : 219/3 ÔNG ICH KHIÊM, ĐÀ NẴNG, VIETNAM

HỘI GIA ĐÌNH CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

Families of Vietnamese Political Prisoner Association

PO Box 5435 Arlington VA 22205 - 0635

Tel. 705-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM.

IV : 059.170

VEWL : N/A

I-171 : 203(a)(5)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education in Vietnam, so that eligibility for US admission via Orderly Departure Program can be established.

I. Applicant in Vietnam : LÊ THẾ VIÊN

Current address : 219/3 ÔNG ÍCH KHIÊM, DANANG, VIETNAM.

Date of birth : 01 August 1946 - Place of birth : Lương Yên, Quảng Bình

Previous occupation (before 1975) : Police Captain

Rank & Position

Deputy chief of 3rd District Police
of Danang City, Viet Nam.

II. Time spent in re-education camp.

Dates From : 27 June 1975 To : 19 May 1984

Years : 8 Months : 10 Days : 22.

III. Sponsor's name

IV. Names of Relatives/acquaintances in the US.

- Sister : DUNG THI TRẦN

- Mother : RƯƠNG THI ĐĂNG

Mi. 48152 - USA

Livonia

If you are eligible to file for applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an affidavit of Relationship (AOR) you are encouraged to do so. Also persons in the US who are eligible to petition for relatives in Vietnam on US Form I-130 must do so.

Date prepared 1 June 1989

Signature

Thenen

LÊ THẾ VIÊN

219/3 ÔNG ÍCH KHIÊM DANANG
VIETNAM

Name of Principal Applicant (PA) : LÊ THẾ VIÊN . . .

Name dependant or Accompanying relatives	DOB	Relation to PA
1. NGUYỄN THỊ SÂN	1944	Wife
2. LÊ THẾ LƯƠNG	1968	Son
3. LÊ THẾ HỒNG YẾN	1969	Daughter
4. LÊ THẾ DŨNG	1970	Son
5. LÊ THẾ BÍCH HÀ	1972	Daughter
6. LÊ THẾ PHUÔNG	1974	Son

Dependant's address :

219/3 ÔNG ÍCH KIỆM , ĐÀ NẴNG , VIETNAM.

IV # 059170

HOI GIA DINH CHINH TRI VIET NAM

Families of Vietnamese Political Prisoner Association

PO Box 5435 Arlington VA. 22205-0635

Tel. 705-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

IV: 059,170

VEWL: N/A

I-171: 203(a)(5)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education in Vietnam, so that eligibility for US admission via orderly Departure Program can be established.

I. Applicant in Vietnam: LÊ THÊ VIÊN

Current Address: 219/3 Ông Ich Khiêm, DANANG, VIETNAM.

Date of birth: 01 August 1946. Place of birth: Liêng yin, Quang Binh.

Previous occupation (before 1975): Police captain

Rank & Position

Deputy chief of 3rd District Police
of Danang city, VIETNAM.

II. Time spent in re-education camp.

Dates From: 27 June 1975 To: 19 May 1984

years 8 Months 10 Days 22

III. Sponsor's name.

IV. Names of Relatives/Acquaintances in the US:

Sister - DUNG THI TRAN, , Livonia, Mi 48152 USA

Mother - RUONG THI DANG Same as above

If you are eligible to file for applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR) you are encouraged to do so. Also persons in the US who are eligible to petition for relatives in Vietnam on US Form I-130 must do so.

Date prepared 1 June 1989

Signature Vienem
LÊ THÊ VIÊN

219/3 Ông Ich Khiêm - DANANG, VIETNAM

Name of Principal Applicant (PA) : LÊ THẾ VIÊN

Name dependant or
Accompanying relatives

DOB

Relation to PA

- | | | |
|--------------------|------|----------|
| 1. NGUYỄN THỊ SANH | 1944 | Wife |
| 2. LÊ THẾ LƯƠNG | 1968 | Son |
| 3. LÊ THẾ HỒNG YẾN | 1969 | Daughter |
| 4. LÊ THẾ DŨNG | 1970 | Son |
| 5. LÊ THẾ BÍCH HÀ | 1972 | Daughter |
| 6. LÊ THẾ PHƯƠNG | 1974 | Son |

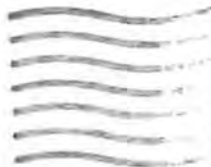
Dependent's address :

219/3 ÔNG İCH KHIÊM , ĐÀ NẴNG , VIETNAM .

Dung Tran

Livonia, mi 48152

Tel. 313 474 8092



To: Families of Vietnamese
Political prisoners Association
Po Box 5435 Arlington
VA 22205-0635

JUL 03 1989

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ LÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : LÊ THẾ VIÊN
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten gọi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : 08 01 1946
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
 SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): NAM Female (Nu): _____
 MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): X
 (Tinh trang gia dinh):
 ADDRESS IN VIETNAM : 219/3 ÔNG ÍCH KHIÊM - ĐÀ-NẴNG - VIETNAM
 (Dia chi tai Viet-Nam)
 POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong) _____
 If Yes (Neu co): From (Tu): June 27-1975 To (Den): May 19, 1984
 PLACE OF RE-EDUCATION: FIRST camp 262A, TĐ 63 - TL/K 4 VINH PHU - HÀ NỘI - VIETNAM
 CAMP (Trai tu) second camp 12, Khu 6-K1 / 2 30 Đ - HẠM TÂN, THUAN HAI
T.P. HCM. VIETNAM.
 PROFESSION (Nghe nghiep): POLICE CAPTAIN
 EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): NO
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): POLICE CAPTAIN
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____
 Date (nam): _____
 APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): X
 IV Number (So ho so): 059-170
 No (Khong): _____
 NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 6
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti
 MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 219/3 ÔNG ÍCH KHIÊM
ĐÀ-NẴNG - VIETNAM -
 NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
TRẦN THỊ DUNG
LIVONIA, MI. 48152, and DẶNG THỊ RƯỜNG
 U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): X No (Khong): _____ (MOTHER)
 RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): SISTER & MOTHER
 NAME & SIGNATURE: Mumy Thi Tran 313
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) TRẦN THỊ DUNG
 DATE: 07 28 1989
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LÊ THÊ VIÊN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYỄN THỊ SÀNH	Sept. 23, 1944	WIFE
LÊ THÊ LƯỢNG	Feb. 26, 1968	SON
LÊ THÊ HỒNG YÊN	Mar. 24, 1969	DAUGHTER
LÊ THÊ DŨNG	Aug. 20, 1970	SON
LÊ THÊ BÍCH HÀ	May 14, 1972	DAUGHTER
LÊ THÊ PHƯỜNG	Aug. 15, 1974	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ TÚC

(Ten Tu-nhan) : LÊ THẾ VIÊN
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten gọi)
DATE, PLACE OF BIRTH : 08 01 1946
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): NAM Female (Nu): _____
MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): X
(Tinh trang gia dinh):
ADDRESS IN VIETNAM : 219/3 ÔNG ÍCH KHIÊM - ĐÀ-NẴNG - VIETNAM
(Dia chi tai Viet-Nam)
POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): June 27-1975 To (Den): March 1984
PLACE OF RE-EDUCATION: FIRST camp 2A, TD 63 - TL/K 4, VINH PHU - HANOI - VIETNAM
SECOND camp 12, khu 6-K1 / 2 30 D - HAM TAN, THUAN HAI
CAMP (Trai tu) TP. H.C.M. VIETNAM
PROFESSION (Nghe nghiep): POLICE CAPTAIN
EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): NO
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): POLICE CAPTAIN
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____
Date (nam): _____
APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): X
IV Number (So ho so): 059-170
No (Khong): _____
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 6
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti
MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 219/2 ÔNG ÍCH KHIÊM
ĐÀ-NẴNG - VIETNAM
NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
TRẦN THỊ DUNG
LIVONIA, MI. 48152, and ĐẶNG THỊ RƯỜNG
U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): X No (Khong): _____ (MOTHER)
RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): SISTER & MOTHER
NAME & SIGNATURE: Mum Thi Nam 313
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) TRẦN THỊ DUNG
DATE: 07 28 1989
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LÊ THÊ VIÊN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYỄN THỊ SÀNH	Sept. 23, 1944	WIFE
LÊ THÊ LƯỢNG	Feb. 26, 1968	SON
LÊ THÊ HỒNG YÊN	Mar. 24, 1969	DAUGHTER
LÊ THÊ DŨNG	Aug 20, 1970	SON
LÊ THÊ BÍCH HẠ	May 14, 1972	DAUGHTER
LÊ THÊ PHƯỢNG	Aug. 15, 1974	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: 059-170

VEWL.#: _____

I-171#: (Y) NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LÊ THẾ VIÊN
Last Middle First

Current Address: 219/3 ÔNG ÍCH KIỆM - ĐÀ-NẴNG - VIETNAM

Date of Birth: AUGUST 1 - 1946 Place of Birth: LƯỜNG YÊN - QUẢNG NINH - QUẢNG-BÌNH

Previous Occupation (before 1975) POLICE CAPTAIN
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From JUNE 27, 1975 To MAY 19, 1984
Years: 8 Months: 10 Days: 22

3. SPONSOR'S NAME: TRẦN THỊ DUNG
Name
LIVONIA, MI 48152 USA Tel: (313)
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>TRẦN THỊ DUNG (313)</u>	<u>SISTER</u>
<u>ĐẶNG THỊ RUỘNG (same as above)</u>	<u>MOTHER</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LÊ THÊ VIÊN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYỄN THỊ SÀNH	SEPT. 23, 1944	WIFE
LÊ THÊ LƯƠNG	Feb. 26, 1968	SON
LÊ THÊ HỒNG YẾN	Mar. 24, 1969	DAUGHTER
LÊ THÊ DŨNG	Aug. 20 1970	SON
LÊ THÊ BÌNH HÀ	May 14, 1972	DAUGHTER
LÊ THÊ PHƯƠNG	Aug 15, 1974	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: 059-170

VEWL.#: _____

I-171#: (Y) NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LÊ THẾ VIÊN
Last Middle First

Current Address: 219/3 ÔNG ÍCH KHIÊM - ĐÃ-NẴNG - VIET NAM

Date of Birth: AUGUST 1 - 1946 Place of Birth: LƯỜNG YÊN - QUẢNG NINH - QUẢNG BÍNH

Previous Occupation (before 1975) POLICE CAPTAIN
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From JUNE 27, 1975 To MAY 19, 1984
Years: 8 Months: 10 Days: 22

3. SPONSOR'S NAME: TRẦN THỊ DUNG
Name
LIVONIA, MI. 48152 USA Tel: (313)
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>TRẦN THỊ DUNG (313)</u>	<u>SISTER</u>
<u>ĐẶNG THỊ RUỘNG (same as above)</u>	<u>MOTHER</u>
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LÊ THÊ VIÊN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYỄN THỊ SÂN H	SEPT. 23, 1944	WIFE
LÊ THÊ LƯỜNG	Feb. 26, 1968	SON
LÊ THÊ HỒNG YÊN	Mar. 24, 1969	DAUGHTER
LÊ THÊ DŨNG	Aug. 20 1970	SON
LÊ THÊ BÍCH HÀ	May 14, 1972	DAUGHTER
LÊ THÊ PHUÔNG	Aug 15, 1974	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

U.S., Hanoi reach pact on emigration

July 31, 89

News wire services

có lẽ là
lưu ý
nhân dân
hà
nội

7/31/89

Kính gửi hội gia đình từ nhân chúng ta VN.

Tôi xin gửi kèm theo hồ sơ của người anh của tôi là Lê Thế Viên, để nhờ hội can thiệp xin cho anh tôi Hủy giấy triệu (Lời) của Tòa Đại sứ tại Bangkok. Hồ sơ đã có số IV # 059-170. Tất cả những hồ sơ cần thiết như khai minh, hôn thú giấy Sa Thái, ảnh, giấy CNND của vợ con đã được nộp đầy đủ tại Tòa Đại sứ Bangkok, (đủ thủ giấy chứng nhận nhân dân của anh tôi là Lê Thế Viên, chưa được gửi ~~đến~~ qua Bangkok) - Tôi xin gửi kèm theo đây (2) và giấy 171 tổ đồn lập với Hội Thiên Nguyên và giấy Sa Thái VN, và được dịch ra anh ngữ.

Và kèm theo là hồ sơ của người anh rể họ tôi tên là Ngô Khôn Châu chưa được lập form 131 và chưa có 171. Xin quý hội giúp đỡ xin cho 171.

Nếu cần bổ túc gì hoặc cần những tin tức gì xin cho tôi hỏi qua địa chỉ sau:

Thân Thị Dung - ~~2030~~

Livonia, MI. 48152

hoặc điện thoại số 313

(home)

(work) 313

Ext. -- or

Tôi kèm theo bì thư địa chỉ và tem để tiện nị phúc đáp.

Và chi phí 30.00 để đóng góp ủng hộ hội.

Kính chúc quý hội trường tồn và ~~thành~~ gặt hái được kết quả tốt đẹp.

Kính

T.B: Nếu quý hội có ~~việc~~ can thiệp tòa Đại sứ Bangkok để xin lời cho anh tôi là Lê Thế Viên và Ngô Khôn Châu xin luôn tên bổ túc hồ sơ giấy

chứng nhận nhân dân của Lê Thế Viên, mà tôi đã có kèm theo
2 bản - xin cảm ơn -

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số 219/3 ĐS 2548

Họ tên LÊ T. T. VIÊN

Ngày 1-8-1946

Nguồn quán Lương ninh.

lệ ninh. B. trị Thiên

Nơi thường trú 219/3 Ông Ích

Khiêm. Thành. P. Đà Nẵng



- Dân tộc: ... kinh Tôn giáo: ... không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Nốt ruồi nơi 1cm^2
trên sau, đầu lông mày
phải

Ngày tháng năm ... 11/đm ... 1987

THIỂM ĐỐC (QUỐC TRƯỞNG TÝ CÔNG AN

[Signature]

Lê Chí Công

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 201082545

Họ tên: LÊ T. T. VIÊN

Sinh ngày: 1-8-1946

Nguồn quán: Lương ninh,

lệ ninh, B. trị Thiên

Nơi thường trú 219/3 Ông Ích

Khiêm. Thành. P. Đà nẵng



Dân tộc: ... kinh Tôn giáo: ... không



NGÓN THUMB PHẢI



NGÓN CHỈ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Nốt ruồi nơi C1cm2
trên sau, đầu lông mày
phải

Ngày tháng .. 11 .. 1987

THỦ LƯU QUẢN LÝ CÔNG AN



Meis

Lê Chí Tâm

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

333 Mt. Elliott Street
Detroit Michigan 48207

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Dung Thi TranJackson, MI 49202

NAME OF BENEFICIARY

LT, Vien TheCLASSIFICATION
203(a)(5)

FILE NO.

DATE PETITION FILED

Dec 9 1982DATE OF APPROVAL
OF PETITIONMar 19 1983

Please be advised that approval of the petition confers upon the beneficiary an appropriate classification. The approval constitutes no assurance that the beneficiary will be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Eligibility for visa issuance is determined only when application therefor is made to a consular officer; eligibility for admission or adjustment is determined only when application therefor is made to an immigration officer. Also, please note the items below which are indicated by "X" marks concerning this petition:

1. ☐ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____ THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS UNDER THE SUPERVISION OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL ADVISE THE BENEFICIARY CONCERNING VISA ISSUANCE. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
2. ☐ IF YOU BECOME NATURALIZED AS A CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. AT THE SAME TIME, IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, ALSO ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY EXPEDITE THE ISSUANCE OF A VISA TO THE BENEFICIARY.
3. ☒ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION, AS SHOWN ABOVE, HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Bangkok, Thailand. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THIS SERVICE HAS NOTHING TO DO WITH THE ACTUAL ISSUANCE OF VISAS. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE UNDER THE JURISDICTION OF THE U.S. DEPARTMENT OF STATE. UNDER THE LAW ONLY A LIMITED NUMBER OF VISAS MAY BE ISSUED BY THAT DEPARTMENT DURING EACH YEAR AND THEY MUST BE ISSUED STRICTLY IN THE CHRONOLOGICAL ORDER IN WHICH PETITIONS WERE FILED FOR THE SAME CLASSIFICATION. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL INFORM HIM AND CONSIDER ISSUANCE OF THE VISA. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
4. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION FOR THIS PURPOSE (FORM 1-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS IN ACCORDANCE WITH THE INSTRUCTIONS CONTAINED THEREIN. (IF THE BENEFICIARY HAD PREVIOUSLY SUBMITTED FORM 1-485 WHICH WAS RETURNED TO HIM, HE SHOULD RESUBMIT THAT FORM WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON HIS PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT (FORM 1-485).
6. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. HOWEVER, AN IMMIGRANT VISA NUMBER IS NOT PRESENTLY AVAILABLE, THEREFORE, THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT.
7. ☒ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES THEREOF HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE RETURNED HERewith.
8. ☐ REMARKS

Signature of public notary:

Enalia Evans

CNDIA 1485

Notary Public, Michigan
My Commission Expires April 2, 1984Subscribed to and sworn before me on this 18th day of January 1988.My commission expires the 2nd day of Mar. 1991.

VERY TRULY YOURS,

James H. Montgomery
DISTRICT DIRECTOR



NATIONAL OFFICE

USCC Reference No. _____

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

ODP-IV No. _____
(If Known)1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005
(202) 659-6646/6647

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (VIETNAM)

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

Diocese of: Lansing
JACKSON, MICHIGAN

Full Name: Mr/Mrs/Miss TRAN THI DUNG Phone (home) 517-
(Family) (Middle) (Given) (work) 517-

Full Address: _____
Number Street County/City State Zip
JACKSON MICHIGAN 49202

Date of Birth: SEPT. 1, 1951 Place of Birth: QUANG BINH, VIETNAM

Date of Entry to U.S. JUN 17, 1975 From (country or camp): FORT CHAFFEE, AR.

Alien Registration Number is (If Applicable) A 21 477 414

Legal Status: Parolee _____ Permanent Resident Alien _____ U.S. Citizen X

Naturalization Certificate Number is (If Applicable) 11172580

I am filing this Affidavit for the following relatives still in Vietnam to come to the United States, under the ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (ODP). I include a copy of my _____ I-94 (both sides) _____ I-151 (Permanent Resident Alien Card).

Name	Sex	Date/Place of Birth	Relation to you	Address in Vietnam
<u>LE, VIEN THE</u>	<u>M</u>	<u>AUG. 1, 1946-VIETNAM</u>	<u>BROTHER</u>	<u>21973 ONG ICH - KHIEM, DANANG-VN</u>
<u>NGUYEN, SANH THI</u>	<u>F</u>	<u>SEPT. 23, 1944-VIETNAM</u>	<u>SISTER-IN-LAW</u>	<u>SAME AS ABOVE</u>
<u>LE, LUONG THE</u>	<u>M</u>	<u>FEB. 26-1968- VIETNAM</u>	<u>NEPHEW</u>	<u>SAME AS ABOVE</u>
<u>LE, HONG YEN THE</u>	<u>F</u>	<u>MAR. 24, 1969- VIETNAM</u>	<u>NIECE</u>	<u>SAME AS ABOVE</u>
<u>LE, DUNG THE</u>	<u>M</u>	<u>AUG. 20, 1970- VIETNAM</u>	<u>NEPHEW</u>	<u>SAME AS ABOVE</u>
<u>LE, BICH HA THE</u>	<u>F</u>	<u>MAY. 14, 1972-VIETNAM</u>	<u>NIECE</u>	<u>SAME AS ABOVE</u>
<u>LE, PHUONG THE</u>	<u>M</u>	<u>AUG. 15, 1974- VIETNAM</u>	<u>NEPHEW</u>	<u>SAME AS ABOVE</u>

I swear that the information in this statement is true to the best of my knowledge, and I understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

Thuy Thi Tran
Your SignatureSubscribed and sworn to before me this
16th day of July, 1984.Virginia June Turnage
Signature of Notary PublicMy commission expires: 4-20-87

Any change of address should be reported immediately to USCC National Office and the local USCC Diocesan Resettlement Office.

USCC FORM A (revised 12/83)



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

(202) 659-6646

659-6647

Số USCC#

Số ODP-Bangkok-IV#
(nếu biết)

Mẫu Mới - Form A

ĐƠN XIN ĐOÀN, TU GIA-ĐÌNH
(Thân Nhân ở Việt-Nam)

Tên Người Đứng Đơn ở Hoa Kỳ: TRẦN THI DUNG
Địa Chỉ: JACKSON, MI. 49202
Tuổi của Người Đứng Đơn: 01-9-1951 Nơi Sinh: QUẢNG BÌNH, VIỆT-NAM
Ngày Người Đứng Đơn tới Hoa Kỳ: 17-6-1975
Tứ dân tới: VIET-NAM FORT CHAFFEE, AR.
(Quốc nào) (Trại Ty-Nạn Nào)
Số "Alien Registration" (Ghi trên Mẫu I-94 hoặc Thẻ Xanh): A- 21 477 414
Số Chứng-Chỉ Nhập-Tích Mỹ (Nếu có): 11172580
Quy-chế Hiện-tại của Người Đứng-Đơn:
☐ Ty-nạn (Chưa có quy-chế Thưởng-trú-nhân)
Xin đánh dấu ☒ ☐ Thưởng-trú-nhân (Đã có Thẻ-Xanh)
Chú-thích: Dù đã có làm đơn Mẫu I-130. ☒ Công-dân Hoa-Ky
cũng xin điền mẫu này và
gửi tới USCC/Washington, D.C.

Tôi làm đơn này để xin cho những thân nhân ghi tên dưới đây, hiện
còn ở tại Việt-Nam được sang Hoa Kỳ đoàn-tu với tôi, (Tôi chấp nhận để
tên tuổi những người dưới đây được thông báo cho các giới hữu-trách như
Cao-Uy- Ty-Nạn Liên-Hiệp-Quốc, hoặc tất cả các cơ-quan, tổ-chức đặc
trách chương-trình Đoàn-Tu Gia-Đình, kể cả các giới-chức tại Việt-Nam).

XIN ĐIỀN CẢ BẢN TIẾNG ANH và THI THỰC CHỦ KÝ (trên bản tiếng Anh)

TÊN THÂN NHÂN TẠI VIỆT-NAM	Ngày và Nơi Sinh	Liên-Hệ Gia- Đình với Tôi	Địa-Chỉ Rõ-Ràng và Mỗi Nhất của Thân-Nhân tại Việt-Nam
LÊ THẾ VIÊN	01-8-1946 VIET-NAM	ANH RUỘT	219/3, ÔNG ÍCH KIỆM ĐÀ-NẴNG, VIỆT-NAM
NGUYỄN THỊ SÀNH	23-9-1944 VIET-NAM	CHỊ DẦU	NHƯ TRÊN
LÊ THẾ LƯƠNG	26-2-1968 VIET-NAM	CHÁU TRAI	NHƯ TRÊN
LÊ THẾ HỒNG YẾN	24-3-1969 VIET-NAM	CHÁU GÁI	NHƯ TRÊN
LÊ THẾ DUNG	20-8-1970 VIET-NAM	CHÁU TRAI	NHƯ TRÊN
LÊ THẾ BÍCH HÀ	14-5-1972 VIET-NAM	CHÁU GÁI	NHƯ TRÊN
LÊ THẾ PHƯƠNG	15-8-1974 VIET-NAM	CHÁU TRAI	NHƯ TRÊN

Người làm đơn ký tên: Trần Thị Dung Ngày làm đơn: 16-7-1984

BỘ NỘI VỤ
Trại Thị Đức
Số 338 GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số 274 ngày 2 tháng 4 năm 1984 của Bộ Nội Vụ.

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh LÊ THẾ VIÊN Sinh năm 1946

Các tên gọi khác

Nơi sinh Quảng Bình

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 219/3 Ông Ích Khiêm, Quận 1, Đà Nẵng

Cán tội Đại úy chỉ huy phó cảnh sát

Đã bắt ngày 27-6-75 Án phạt TẠCT

Tác quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tống án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nơi về cư trú tại 219/3 Ông Ích Khiêm, Quận 1, Đà Nẵng

Nhận xét quá trình cải tạo

Đã có nhiều tiến bộ, chấp hành nội quy nghiêm, Lao động và học tập tốt.

- Thời hạn quản chế 12 tháng.

- Tiến đi đường đã cấp từ trại về đến gia đình.

Đường sự phải trình diện tại UBND Phường, xã: Nơi về cư trú

Thước ngày 29 tháng 5 năm 1984

Chức vụ, họ tên người cấp
Cán bộ Thế viên

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Thiện

Ngày 15 tháng 5 năm 1984



Thiếu Tá Phan Văn...

TIENT PHONG

TRANSLATION SERVICE

No

1478

TIENT PHONG
TRANSLATION SERVICE
15 N. HIGHLAND STREET
ARLINGTON, VA. 22201
PHONE : (703) 522 - 7151

MINISTRY OF INTERIOR

Camp : Thu Duc

No 338-GRT

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence-Liberty-Happiness

PERMIT FOR RELEASE FROM THE CAMP

Pursuant to the Circular No 966-BCA/TT of 31-5-1961 of the Ministry of Interior,

Implementing the Decision No274 of 24 April, 1984 on the Release, issued by the Ministry of Interior,

It is issued today the Permit of release to :

Full name at birth: LÊ THÊ VIÊN Date of birth : 1946

Also known as :

Place of birth : Quang Binh

Registered residence before the arrest: 219/3 Ong Ich Khiem, District 1
Da Nang

Crime committed : Captain, Deputy Chief of Police

Date of arrest : 27 June, 1975 Sentence : Re-education Camp

He is authorized to return to 219/3 Ông Ích Khiêm, District 1, Da Nang

Assessment on his re-education record:

Has achieved much progress. Complied with internal regulations.

Has carried out assigned works and studies satisfactorily.

- 12 month supervision and control at his residence
- Has been provided with transportation money from the camp to home

The person concerned must report to the People's Committee of the Sector of his residence before 29th May, 1984.

Fingerprint of the right index
of Lê thế Viên

Signature and full name
of the recipient of this Permit
Illegible signature

18 May, 1984

Illegible signature

(seal) of the Director of the Camp.

THIS IS THE TRUE AND CORRECT
TRANSLATION OF THE ATTACHED
DOCUMENT IN VIETNAMESE

ARLINGTON, AUG. 29 1984
TIENT PHONG TRANSLATION SERVICE
THE DIRECTOR





HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIỆP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----ooo0ooo-----

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIỆP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: Trần Thị Dung

Địa chỉ:

Livingston, MI, 48152

Điện thoại: (số)

(nhà)

Tên tù nhân chính trị: LÊ THẾ VIÊN

Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:

(Chà, Me, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ:

Niên liễm: (\$12.00)

Đóng góp ủng hộ: 430.00 (tủy ý)

Thủ tữ, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205

TELEPHONE: 703-560-0058



HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HANH
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIỆP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.Ư.
Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HANH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIỆP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TỰ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----0000000-----

Hội Gia-Đình Tự-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: Trần Thị Dung

Địa chỉ: Livonia, MI 48152

Điện thoại: (số) 313 711 1111 (nhà) 213 711 1111

Tên tù nhân chính trị: LÊ THẾ VIÊN

Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:

(Chà, Me, Vò, Anh, Chi, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tủy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____

Niên liêm: _____ (\$12.00)

Đóng góp ủng hộ: 36.00 (tủy ý)

BA DINH TRAN 6-89
DUNG THI TRAN
LIVONIA, MI 48152

140

8/1 19 89

74-7167
2724

ET-NAM
15

Pay to the Order of Hội Gia Đình Tự Nhân Chính Trị Việt Nam \$ 36.00

Thirty and No/100 Dollars

Standard Federal Bank
Savings and Financial Services
Farmington Road 15
Livonia, Michigan 48152-3298

Standard
Federal

Dung Thi Tran

For